

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG

TUẦN 28.2026
(06 - 10/07/2026)

*“VN-Index tích lũy khi thanh khoản co hẹp,
dòng tiền chờ tín hiệu từ KQKD quý II”*

Mở Tài khoản



HDS Zalo OA



Vui lòng quét hoặc nhấp vào mã QR để tiếp tục





VN-Index đóng cửa tuần 27.2026 tại

1,862.1 điểm

▼ **-0.53% WoW**

Thị trường giảm nhẹ -9.83 điểm tương đương -0.53% WoW sau 2 tuần chỉ số hồi phục liên tiếp với áp lực giảm điểm tập trung ở nhóm có phiếu VIN.



Thanh khoản tiếp tục suy yếu, bình quân chỉ đạt

17,434.1

tỷ đồng/phiên

▼ **-9.3% WoW**

Là mức thấp thứ 2 từ đầu năm 2026, cho thấy dòng tiền vẫn thận trọng.



Độ rộng thị trường ở trạng thái cân bằng với

195 / 171

mã tăng mã giảm

VN30 tích cực hơn chỉ số chung với

18 / 11

mã tăng mã giảm



Nhóm cổ phiếu VIN là lực cản lớn nhất

-14.89 điểm

4 mã nhóm này lấy đi khoảng -14.89 điểm, vượt mức giảm của VN-Index trong tuần.

DÒNG TIỀN XOAY TRỤC



Dòng tiền có sự xoay trục sang **Ngân hàng và Chứng khoán**; trong đó Ngân hàng tiếp tục hút tiền phòng thủ, nhóm Chứng khoán tăng mạnh cả về giá và thanh khoản, nổi bật ở nhóm vốn hóa vừa - nhỏ.

DÒNG TIỀN LAN TỎA SANG NHÓM VỐN HÓA VỪA & NHỎ

Dòng tiền (tỷ trọng giao dịch) chuyển dịch từ nhóm vốn hóa lớn sang nhóm vốn hóa vừa và nhỏ.



VNMID
28.6%



VNMID
35.4%

VN30
67.5%



VN30
60.2%

Đây là sự chuyển dịch tỷ trọng giao dịch/đóng tiền, không phải bút phá thanh khoản trên toàn thị trường.

KHỐI NGOẠI BÁN RÒNG, DÒNG TIỀN TRONG NƯỚC ĐỐI ỨNG



Khối ngoại bán ròng mạnh **2,887** tỷ đồng, tập trung ở nhóm Bất động sản và các mã như VHM, HPG, TCB, VNM, GMD.

Tổ chức trong nước
mua ròng
1,472
tỷ đồng

Nhà đầu tư cá nhân
mua ròng
788
tỷ đồng

Tự doanh
mua ròng
627
tỷ đồng



VỀ KỸ THUẬT

Về kỹ thuật, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục sideway - tích lũy trong ngắn hạn khi thanh khoản còn thấp và dòng tiền chưa lan tỏa rộng. Các yếu tố vĩ mô tích cực như GDP tăng mạnh, CPI hạ nhiệt, PMI phục hồi và chính sách hỗ trợ tăng trưởng tiếp tục là nền tảng hỗ trợ, nhưng thị trường vẫn cần thêm chất xúc tác rõ ràng hơn. Mùa công bố KQKD quý II/bán niên 2026 được kỳ vọng sẽ giúp dòng tiền phân hóa mạnh hơn theo nền tảng cơ bản.



VỀ CHIẾN LƯỢC











Về chiến lược, nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng ở mức an toàn, hạn chế mua đuổi tại các nhịp hồi kỹ thuật khi thanh khoản chưa xác nhận. Có thể ưu tiên tích lũy từng phần ở các cổ phiếu có nền giá tốt, định giá chiết khấu sâu, KQKD quý II dự kiến tích cực và dòng tiền cải thiện; đáng chú ý gồm Ngân hàng, Chứng khoán, một số cổ phiếu vốn hóa vừa có nền tích lũy tốt và nhóm hưởng lợi từ đầu tư công/tiêu dùng phục hồi.

Diễn biến chỉ số chứng khoán thế giới

Index	Chỉ số	% 1 Tuần	% 1 Tháng	% YTD	% 1 Năm
Chỉ số thị trường thế giới					
Dow Jones	52,900.1	2.0%	4.0%	10.1%	18.0%
S&P 500	7,483.2	1.8%	1.4%	9.3%	19.2%
Nasdaq	25,832.7	2.1%	0.5%	11.2%	25.4%
Europe	6,412.7	3.1%	5.8%	10.6%	21.3%
Japanese	69,744.1	0.2%	4.7%	38.6%	75.2%
Korea	8,088.3	-3.8%	-0.9%	91.9%	164.8%
China	4,043.6	0.4%	0.4%	1.9%	16.5%
HongKong	23,350.0	3.0%	-6.5%	-8.9%	-2.4%
Taiwan	46,780.6	5.0%	3.8%	61.5%	107.5%
India	24,270.9	0.9%	3.9%	-7.1%	-4.7%
Indonesia	5,875.8	-0.4%	5.0%	-32.1%	-14.4%
Thailand	1,611.3	4.5%	1.8%	27.9%	43.9%
VietNam	1,862.1	-0.5%	2.4%	4.4%	34.7%
Hàng hóa					
Brent Oil (USD/bbl)	72.1	0.2%	-22.5%	18.5%	5.6%
WTI Oil (USD/bbl)	68.8	-24.0%	19.8%	3.4%	-4.2%
Gold (USD/ounce)	4,187.3	2.2%	-4.1%	-4.5%	25.3%
Yield Trái phiếu Chính phủ Mỹ					
U.S 1Y (%)	3.9	0.2%	2.2%	13.5%	-3.3%
U.S 10Y (%)	4.5	2.6%	-1.1%	8.0%	3.7%

Lịch sự kiện công bố thông tin tuần 28.2026

Quan trọng

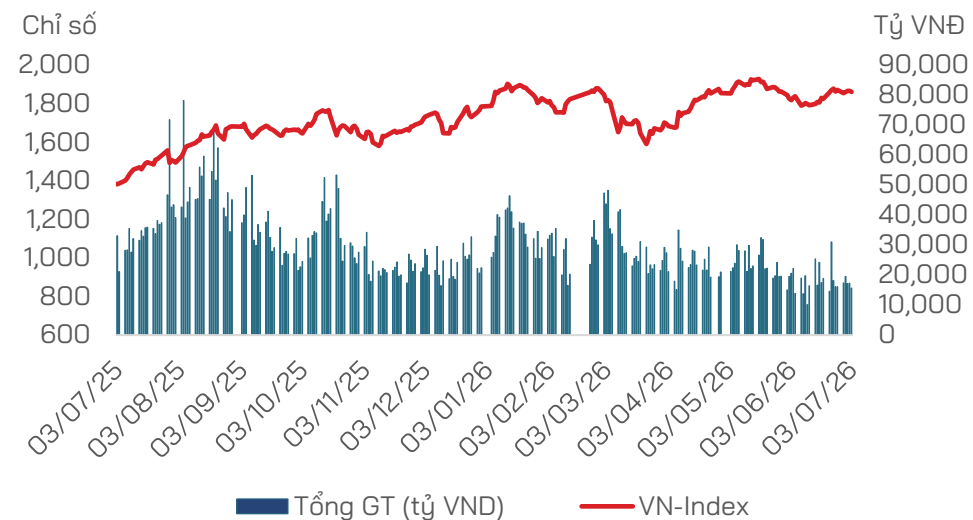
Thứ Hai 06/07	 Mỹ: Chỉ số PMI Tổng hợp toàn cầu tháng 6	★
	 EU: PPI và Doanh số bán lẻ tháng 6	★
Thứ Ba 07/07	 Mỹ: Báo cáo Thay đổi Việc làm hàng tuần Tháng 6	★
	 Mỹ: Báo cáo Xuất nhập khẩu tháng 5	★
Thứ Tư 08/07	 EU: Biên bản cuộc họp Eurogroup tháng 6	★
	 Mỹ: Báo cáo Tồn kho Dầu thô theo tuần tháng 6	★
Thứ Năm 09/07	 EU: Cán cân thương mại tháng 5	★
	 EU: Tỷ lệ CPI và lạm phát cuối kỳ tháng 6	★
Thứ Sáu 10/07	 Trung Quốc: Chỉ số CPI và IIP tháng 6	★
	 EU: Cán cân vãng lai trong Khu vực Liên minh Châu Âu tháng 5	★

Nguồn: HDS Research

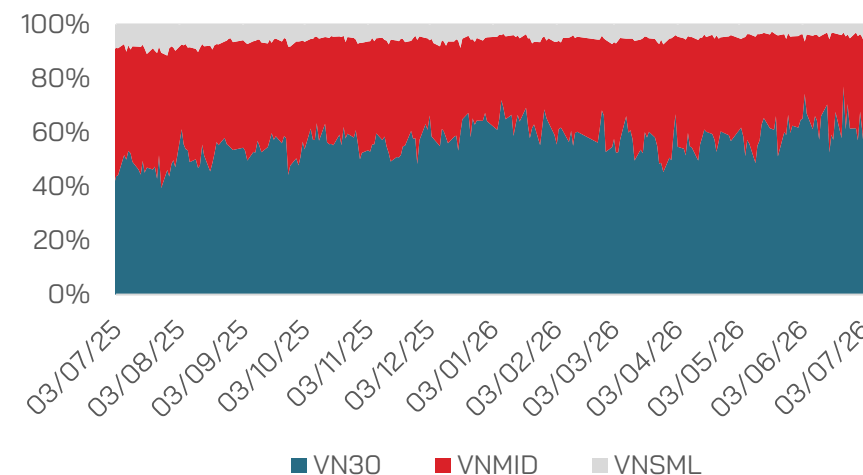
(*) Dữ liệu được cập nhật vào ngày 15/06/2026

- **VN-Index đóng cửa tuần 27.2026 tại 1,862.1 điểm**, thị trường giảm nhẹ -9.83 điểm tương đương -0.53% WoW sau 2 tuần chỉ số hồi phục liên tiếp với áp lực giảm điểm tập chung ở nhóm cổ phiếu VIN.
- **Thanh khoản thị trường tiếp tục suy yếu** cho thấy sự thận trọng khi chỉ đạt 17,434 tỷ VND, giảm -9.3% WoW so với trung bình phiên tuần trước, giảm -7.5% so với trung bình phiên trong 5 tuần trước, đây cũng là tuần có giá trị giao dịch thấp thứ 2 trong năm 2026 (chỉ sau tuần 24.2026 khi giá trị giao dịch chỉ đạt 15,842 tỷ VND).
- **Tỷ trọng phân bổ dòng tiền tăng nổi bật ở nhóm Ngân Hàng, Chứng Khoán, Xây Dựng, Thực Phẩm, Phần Mềm và giảm ở các nhóm về mức đáy 10 tuần với các nhóm Bất Động Sản, Dầu Khí.** Trong đó, Nhóm Ngân Hàng tiếp tục là nhóm có dòng tiền có tỷ trọng rất lớn (tăng từ 29.15% lên mức 30.53%) với giá trị giao dịch trung bình phiên đi ngang (+0.56% WoW), chỉ số giá +1.3% WoW, đây là nhóm ngành hiếm hoi ghi nhận dòng tiền “phòng thủ” của NĐT trong bối cảnh thanh khoản toàn thị trường suy giảm. Ngoài ra, nhóm Chứng Khoán cũng ghi nhận mức tăng trưởng tích cực với chỉ số giá +3.14% WoW, tỷ trọng ngành tăng mạnh từ 13.71% trong tuần trước lên mức 17.11% (giá trị giao dịch trung bình phiên tăng mạnh 19.78% WoW) dẫn dắt bởi các cổ phiếu chứng khoán vốn hóa vừa-nhỏ (PSI, CTS, BVS).
- **Dòng tiền có sự lan tỏa sang nhóm vốn hóa vừa và nhỏ**, lần lượt nhóm VN30 (thanh khoản giảm mạnh -20.08% WoW) tỷ trọng giảm từ 67.5% xuống mức 60.2%, trong khi dòng tiền tăng mạnh ở nhóm VNMID (thanh khoản tăng mạnh +10.63% WoW) tỷ trọng tăng từ 28.6% lên mức 35.4%, nhóm VNSML đi ngang (thanh khoản +0.6% WoW) tỷ trọng tăng từ 3.9% lên mức 4.4%.
- **Về Diễn biến giá, Nhóm VN30 (-0.3% WoW) giảm điểm đồng thuận với thị trường** trong khi 2 nhóm còn lại tăng điểm lần lượt VNMID (+0.67% WoW), VNSML (+0.04% WoW).

Thanh khoản sàn HOSE



Tỷ trọng các nhóm vốn hóa



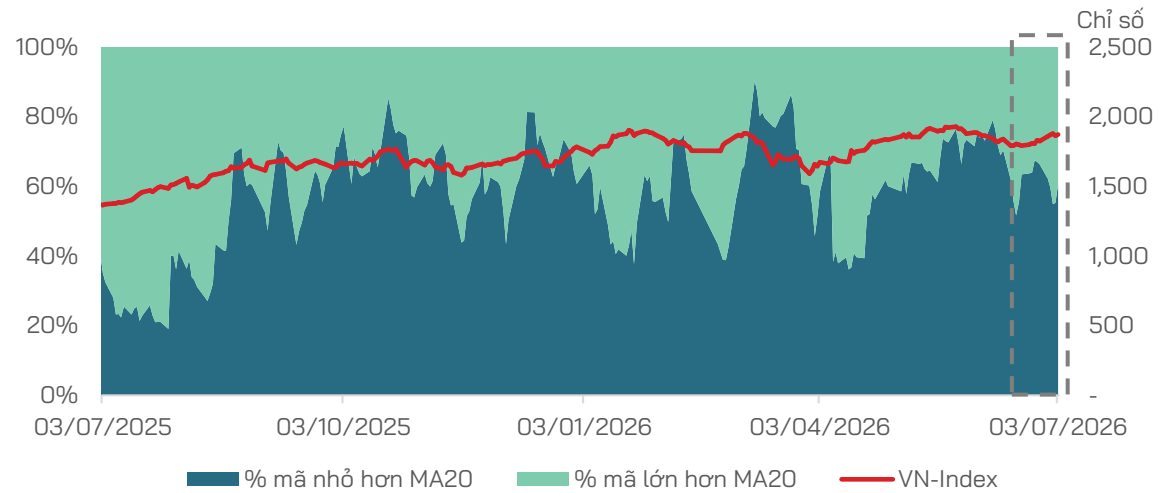
Độ rộng thị trường tích cực hơn chỉ số, áp lực giảm tập trung tại nhóm VIN

- **Độ rộng thị trường ở mức cân bằng - tích cực nhẹ**, đi ngược với chỉ số VN-Index khi có 195 cổ phiếu tăng/171 cổ phiếu giảm, nhóm VN30 cũng đồng thuận khi có 18 cổ phiếu tăng/11 cổ phiếu. Trái với các tuần trước, áp lực giảm điếm đến từ các cổ phiếu họ VIN (khi 4 cổ phiếu nhóm này đóng góp -14.89 điếm, vượt mức giảm của VN-Index).
- **Về mặt kỹ thuật, mặc dù thị trường giảm điếm nhưng tỷ lệ cổ phiếu vượt MA20** (số lượng cổ phiếu vượt MA20 từ 33.33% trong tuần trước lên mức 38.81%), MA50 (số lượng cổ phiếu vượt MA50 từ 23.88% trong tuần trước lên 30.35%) đều cải thiện trong bối cảnh VN-Index dao động trong vùng MA50 cho thấy xu hướng ngắn hạn có sự cải thiện nhưng chưa thực sự rõ ràng.
- **Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 2,887 tỷ đồng**, Top Ngành bán ròng khớp lệnh là nhóm Bất Động Sản với Top cổ phiếu bán ròng gồm có các mã: VHM, HPG, TCB, VNM, GMD.
- **Nhà đầu tư cá nhân mua ròng 788 tỷ đồng**, Top Ngành mua ròng khớp lệnh là nhóm Thực Phẩm và Đồ Uống với top cổ phiếu mua ròng gồm có HPG, VHM, VNM, MSN, STB
- **Tự doanh mua ròng 627 tỷ đồng**, top ngành mua ròng là nhóm Công Nghệ Thông Tin, Bán Lẻ với top cổ phiếu mua ròng gồm có FPT, MWG, E1VFN30, VHM, PVT, VPB, VNM.
- **Tổ chức trong nước mua ròng 1,472 tỷ đồng**, top ngành mua ròng là nhóm Bất Động Sản với top cổ phiếu mua ròng là VIC, FPT, VHM, TCB, HDB, GMD.

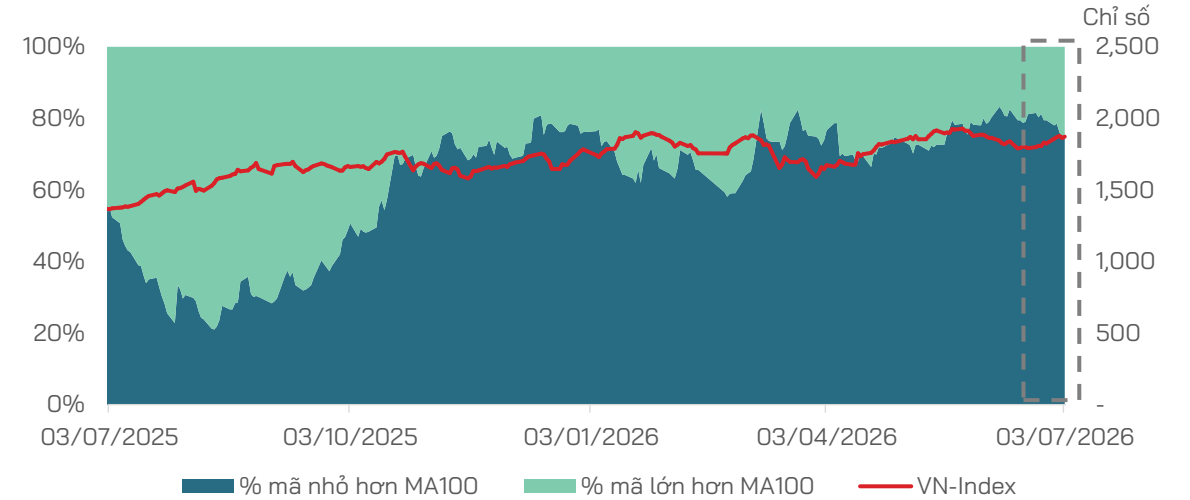
STT	Mã	Giá đóng cửa (D)	% thay đổi giá 1 tuần	P/E cơ bản
1	HDB	26,950	6.1%	7.6
2	VPB	27,800	3.9%	8.4
3	SSI	27,350	3.6%	12.7
4	MBB	25,600	3.4%	7.4
5	TPB	16,550	2.8%	6.2
6	SSB	16,500	2.5%	18.1
7	FPT	72,300	2.1%	12.7
8	BSR	24,700	1.9%	9.5
9	VIB	16,450	1.9%	7.4
10	VJC	141,800	1.7%	43.1
11	CTG	34,150	1.6%	7.0
12	BID	42,250	1.3%	9.6
13	GVR	32,500	1.3%	20.7
14	VCB	62,000	1.0%	14.4
15	TCB	33,600	0.6%	9.1
16	MSN	71,800	0.6%	22.0
17	MWG	78,900	0.5%	14.2
18	ACB	22,650	0.2%	8.1
19	SHB	13,650	0.0%	5.3
20	PLX	36,550	-0.7%	26.1
21	HPG	23,250	-1.1%	9.3
22	SAB	47,900	-1.6%	12.8
23	GAS	75,300	-2.2%	15.7
24	STB	72,000	-2.3%	29.3
25	VNM	54,900	-2.5%	11.2
26	VHM	151,600	-2.8%	9.6
27	VRE	28,150	-2.8%	9.3
28	VIC	220,300	-3.4%	146.3
29	VPL	85,800	-3.4%	61.2
30	LPB	51,000	-3.8%	13.6

Xu hướng ngắn hạn có sự cải thiện nhưng chưa thực sự rõ ràng

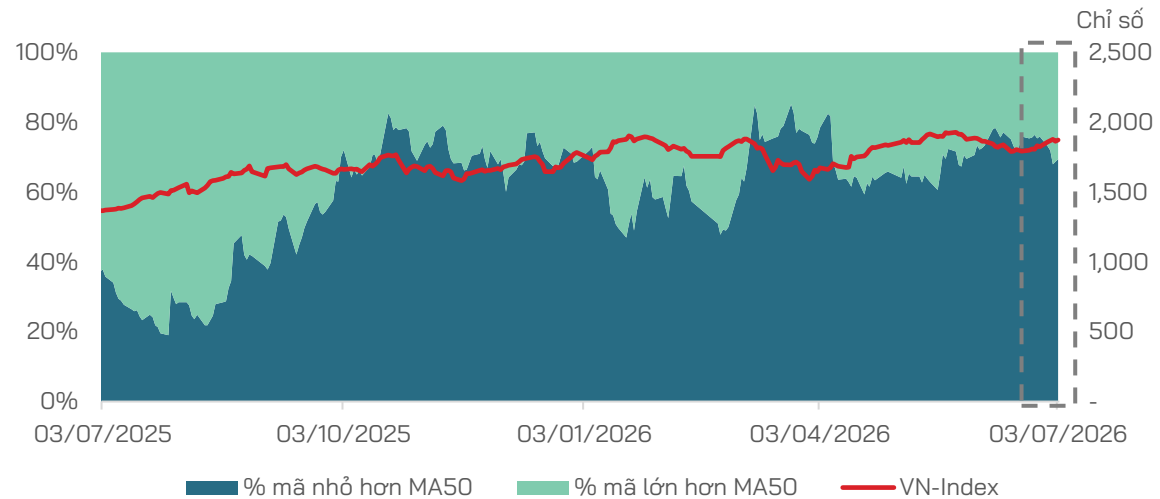
MA20



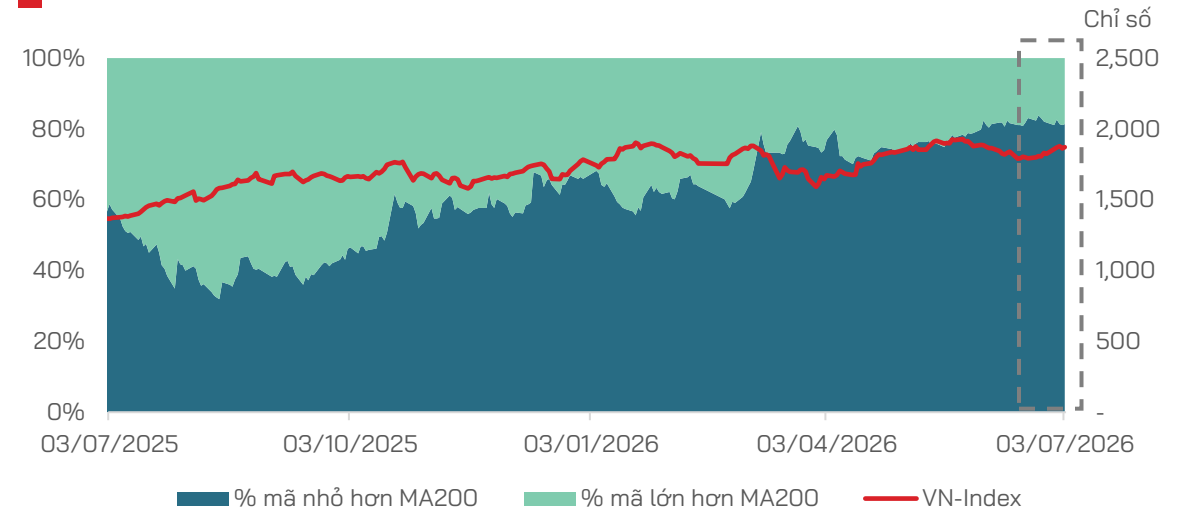
MA100



MA50



MA200



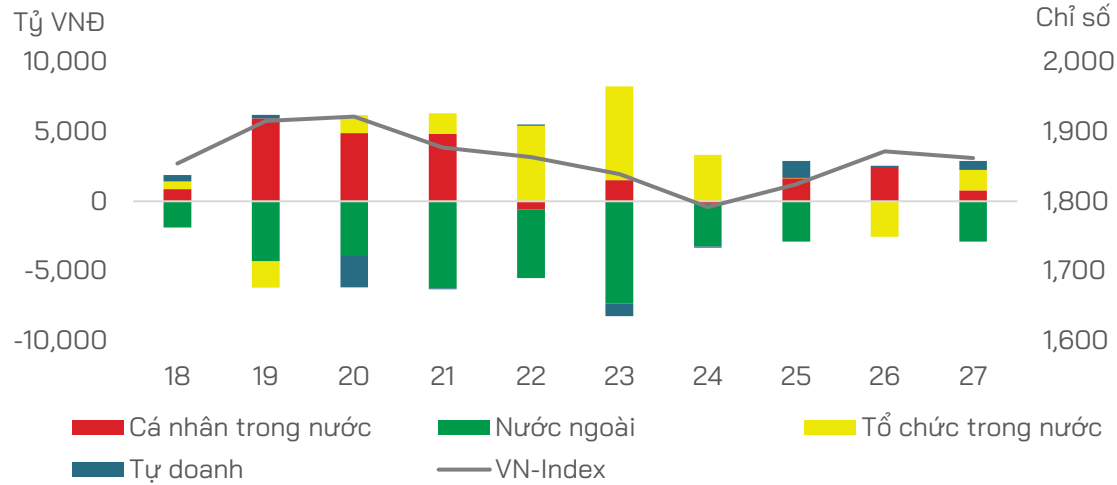
Nhóm Tài chính là điểm tựa chính của thị trường

Tăng giảm Dòng tiền và Chỉ số theo nhóm ngành

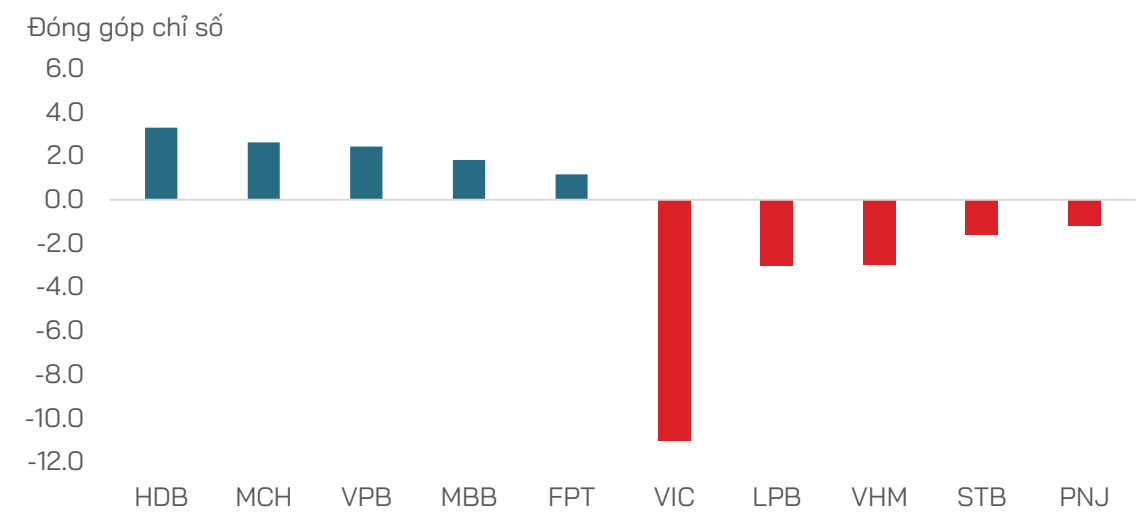
NGÀNH	TỶ TRỌNG DÒNG TIỀN										TĂNG/GIẢM CHỈ SỐ							
	29/04	08/05	15/05	22/05	29/05	05/06	12/06	19/06	26/06	03/07	1 TUẦN	2 TUẦN	1 THÁNG	3 THÁNG	6 THÁNG	9 THÁNG	1 NĂM	%YTD
Ngân hàng	22.10%	23.36%	21.83%	24.35%	29.59%	30.08%	32.57%	24.72%	29.15%	30.53%	1.30%	3.25%	3.76%	9.14%	4.79%	0.72%	22.51%	5.85%
Môi giới chứng khoán	7.04%	10.91%	11.18%	13.35%	13.40%	12.83%	14.33%	17.35%	13.71%	17.11%	3.14%	3.01%	6.16%	4.72%	3.09%	-12.07%	21.70%	6.86%
Bất động sản	28.59%	22.01%	20.55%	16.89%	18.70%	17.58%	15.57%	19.06%	20.85%	14.66%	-2.99%	5.35%	6.17%	32.78%	17.73%	61.46%	125.00%	14.80%
Xây dựng	6.56%	5.66%	4.91%	4.97%	3.43%	3.34%	4.29%	3.78%	3.22%	3.93%	-2.30%	-2.97%	-1.67%	-5.38%	-4.60%	-10.25%	1.24%	-4.64%
Thực phẩm	3.13%	4.12%	3.95%	3.13%	3.29%	3.26%	3.83%	2.72%	2.75%	3.81%	3.07%	2.29%	0.57%	-1.68%	-11.07%	5.07%	9.51%	-10.58%
Phần mềm	3.55%	3.09%	4.02%	4.73%	3.60%	7.12%	3.56%	4.35%	3.06%	3.59%	2.10%	1.10%	-5.43%	-0.94%	-23.24%	-20.48%	-27.45%	-22.60%
Thiết bị điện	1.76%	3.74%	3.90%	3.42%	3.06%	2.59%	3.07%	3.41%	2.48%	3.33%	-0.72%	-2.26%	-8.61%	-5.16%	-22.96%	6.02%	36.87%	-17.84%
Thép và sản phẩm thép	2.84%	3.65%	4.02%	3.58%	3.74%	3.00%	2.84%	3.39%	2.85%	3.32%	-0.83%	-1.35%	-3.20%	-1.05%	-0.82%	-5.37%	11.93%	0.81%
Phân phối hàng chuyên dụng	2.96%	2.81%	2.54%	3.24%	2.80%	2.70%	2.80%	3.04%	3.14%	3.05%	0.91%	0.50%	1.00%	-2.65%	-8.06%	4.46%	14.54%	-7.81%
Sản xuất và Khai thác dầu khí	2.97%	2.56%	4.48%	4.37%	3.07%	2.59%	2.10%	2.09%	2.35%	1.74%	1.02%	-5.22%	-10.14%	-7.55%	34.41%	36.38%	61.32%	32.09%
Sản xuất & Phân phối Điện	1.06%	1.97%	1.05%	1.06%	1.08%	0.88%	0.76%	1.24%	1.75%	1.62%	-0.10%	0.23%	0.43%	-0.17%	1.53%	0.96%	4.22%	1.74%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	1.28%	1.63%	1.52%	1.14%	1.01%	1.31%	1.22%	2.01%	1.40%	1.54%	-0.86%	-1.06%	1.09%	-1.18%	-3.91%	-11.26%	-13.22%	-4.46%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	1.64%	1.47%	1.70%	2.16%	1.33%	0.88%	0.81%	1.13%	1.43%	1.22%	1.96%	0.34%	1.91%	-4.04%	12.82%	39.38%	42.11%	10.15%
Dịch vụ hàng không	1.38%	1.25%	1.02%	0.95%	1.13%	1.35%	1.28%	1.28%	1.09%	1.17%	4.91%	4.02%	11.59%	14.83%	-6.56%	2.25%	26.34%	-6.15%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	2.31%	1.98%	2.22%	1.87%	1.35%	1.23%	1.26%	1.63%	1.69%	1.10%	0.51%	-2.37%	-4.52%	-15.60%	-7.51%	-19.33%	-21.77%	-6.70%
Nuôi trồng nông & hải sản	1.67%	1.49%	1.19%	1.06%	0.93%	1.14%	1.31%	1.23%	1.24%	0.93%	0.17%	0.43%	0.21%	-1.22%	-6.69%	-7.34%	0.86%	-5.60%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	1.03%	1.07%	1.44%	0.89%	0.88%	0.78%	0.82%	1.03%	1.01%	0.92%	-0.20%	0.16%	2.20%	-1.81%	-6.10%	-4.72%	3.64%	-4.74%
Nhựa, cao su & sợi	0.97%	1.27%	1.35%	1.50%	0.95%	1.11%	1.27%	0.86%	1.08%	0.85%	1.43%	-6.08%	-5.32%	1.07%	18.28%	19.48%	10.24%	20.26%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	0.66%	0.70%	1.36%	1.25%	1.00%	0.84%	0.66%	0.58%	0.75%	0.49%	-2.04%	-6.78%	-10.43%	-5.42%	3.54%	23.01%	19.39%	-2.83%
Hàng cá nhân	0.64%	0.35%	0.26%	0.33%	0.29%	0.26%	0.49%	0.51%	0.37%	0.48%	-6.66%	-11.57%	-9.42%	-18.02%	-8.95%	4.79%	7.50%	-10.17%
Vận tải Thủy	1.23%	0.77%	0.88%	0.81%	0.61%	0.44%	0.40%	0.41%	0.40%	0.42%	3.83%	0.11%	-0.92%	15.08%	23.35%	11.81%	0.65%	23.14%
Dịch vụ giải trí	0.41%	0.50%	0.35%	0.31%	0.42%	0.44%	0.46%	0.64%	0.48%	0.41%	-3.28%	-5.43%	-6.47%	3.51%	-8.12%	7.95%	-8.37%	-13.39%

Dòng tiền phòng thủ tại nhóm Ngân hàng khi thanh khoản toàn thị trường suy giảm

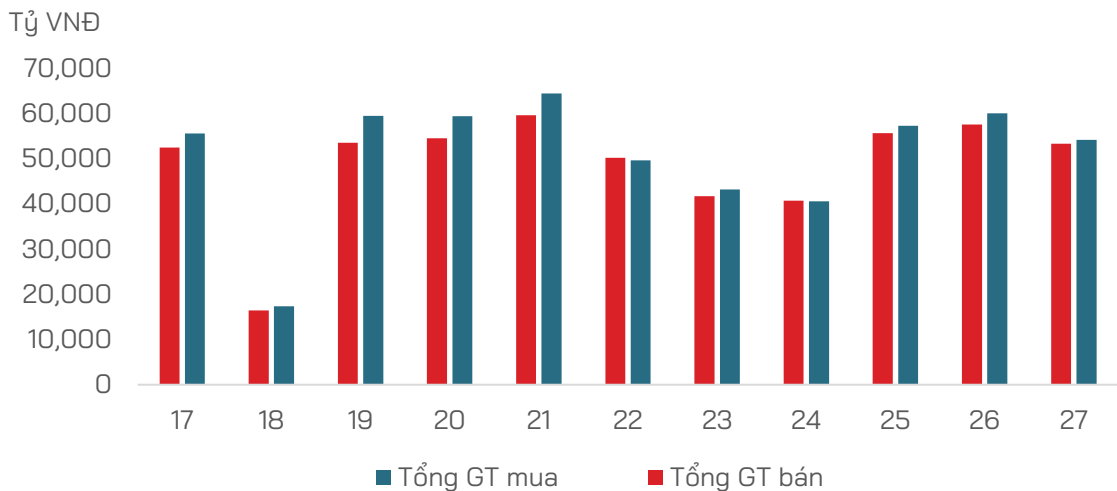
Phân loại Nhà đầu tư



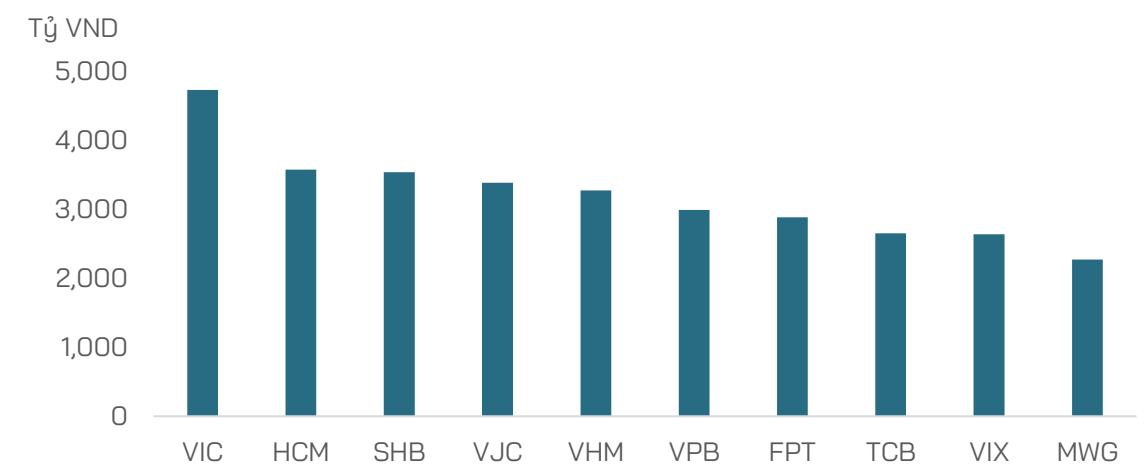
Top Cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index



Tổng giá trị mua bán NĐT cá nhân trên HOSE

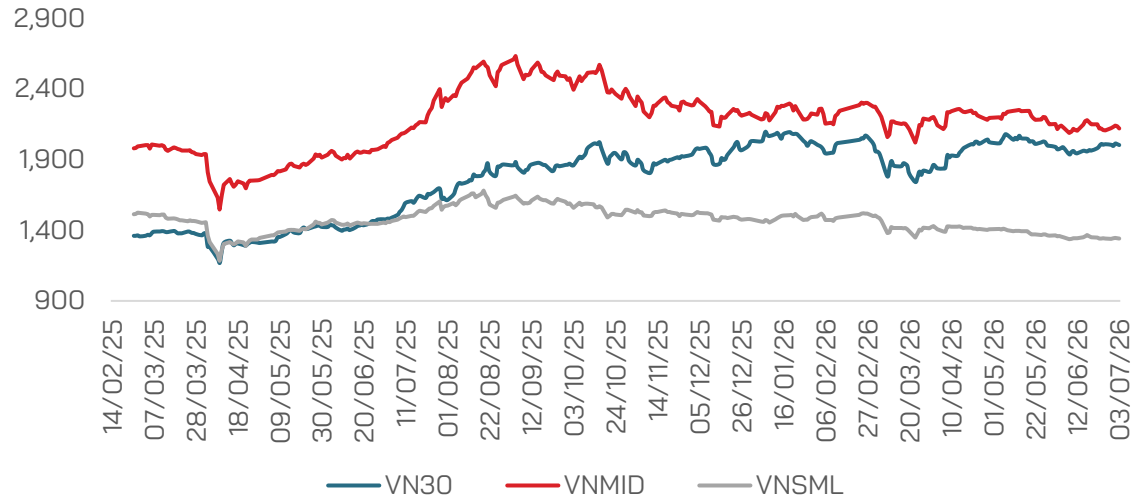


Top 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất

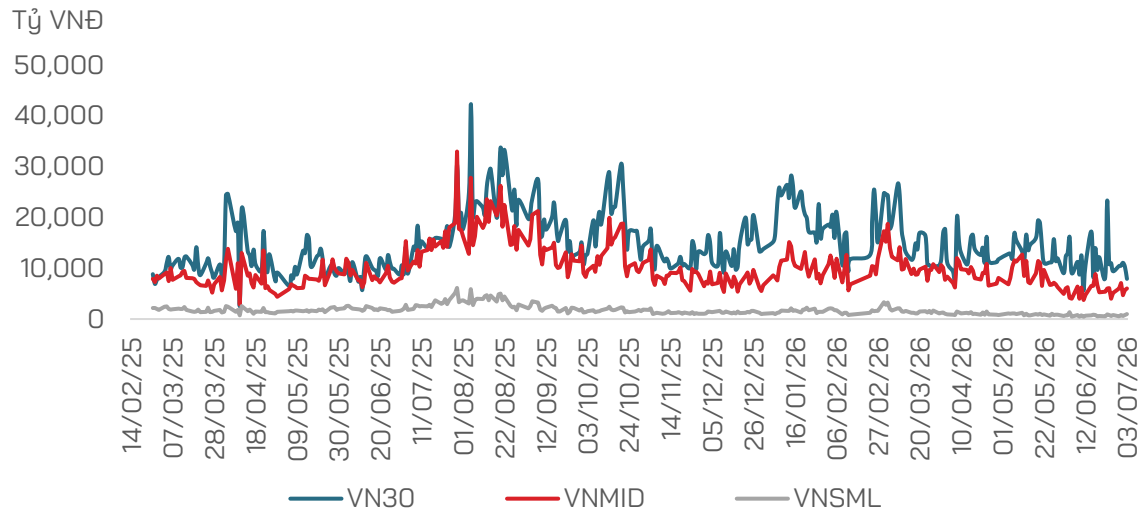


Dòng tiền có sự lan tỏa sang nhóm vốn hóa vừa và nhỏ

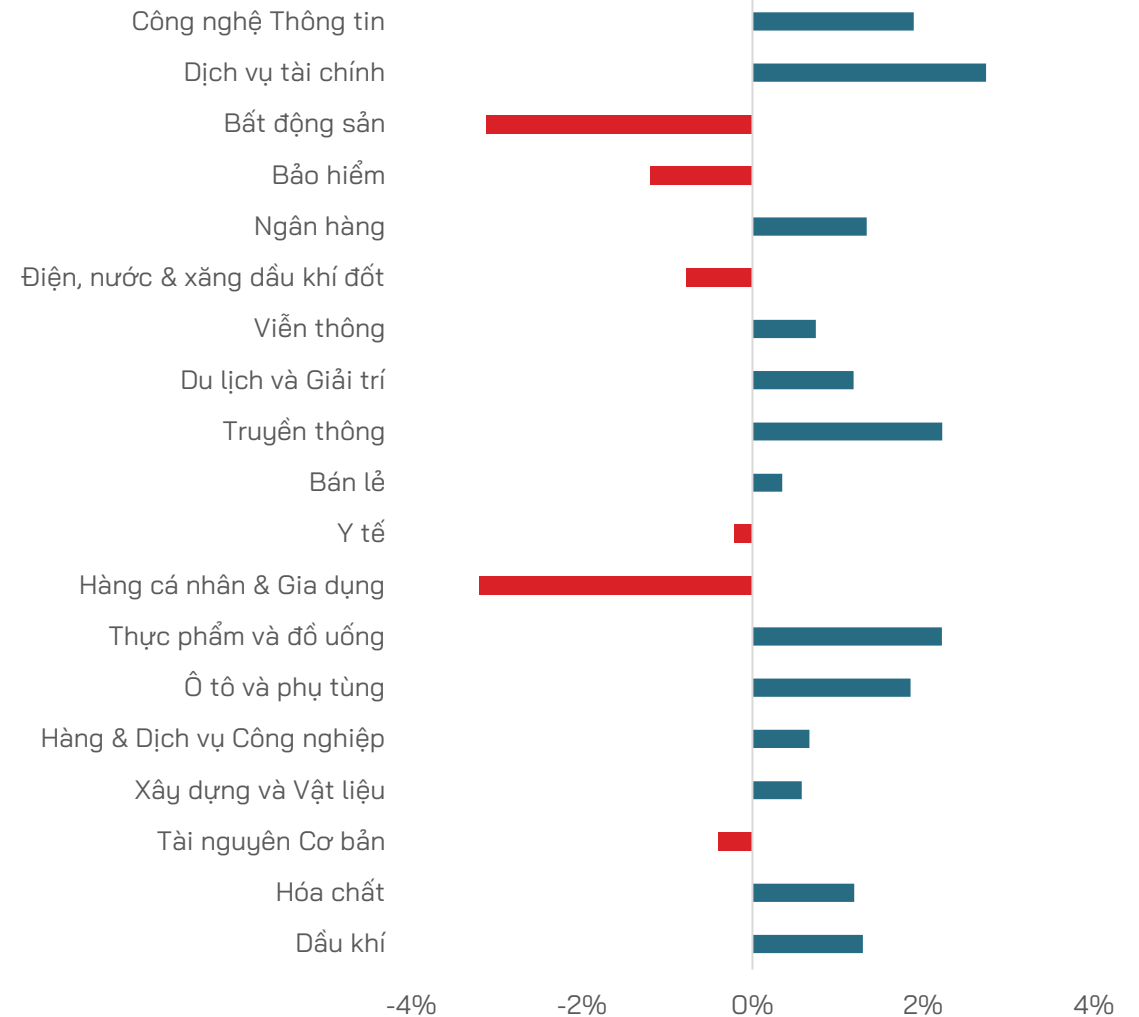
Chỉ số theo nhóm vốn hóa



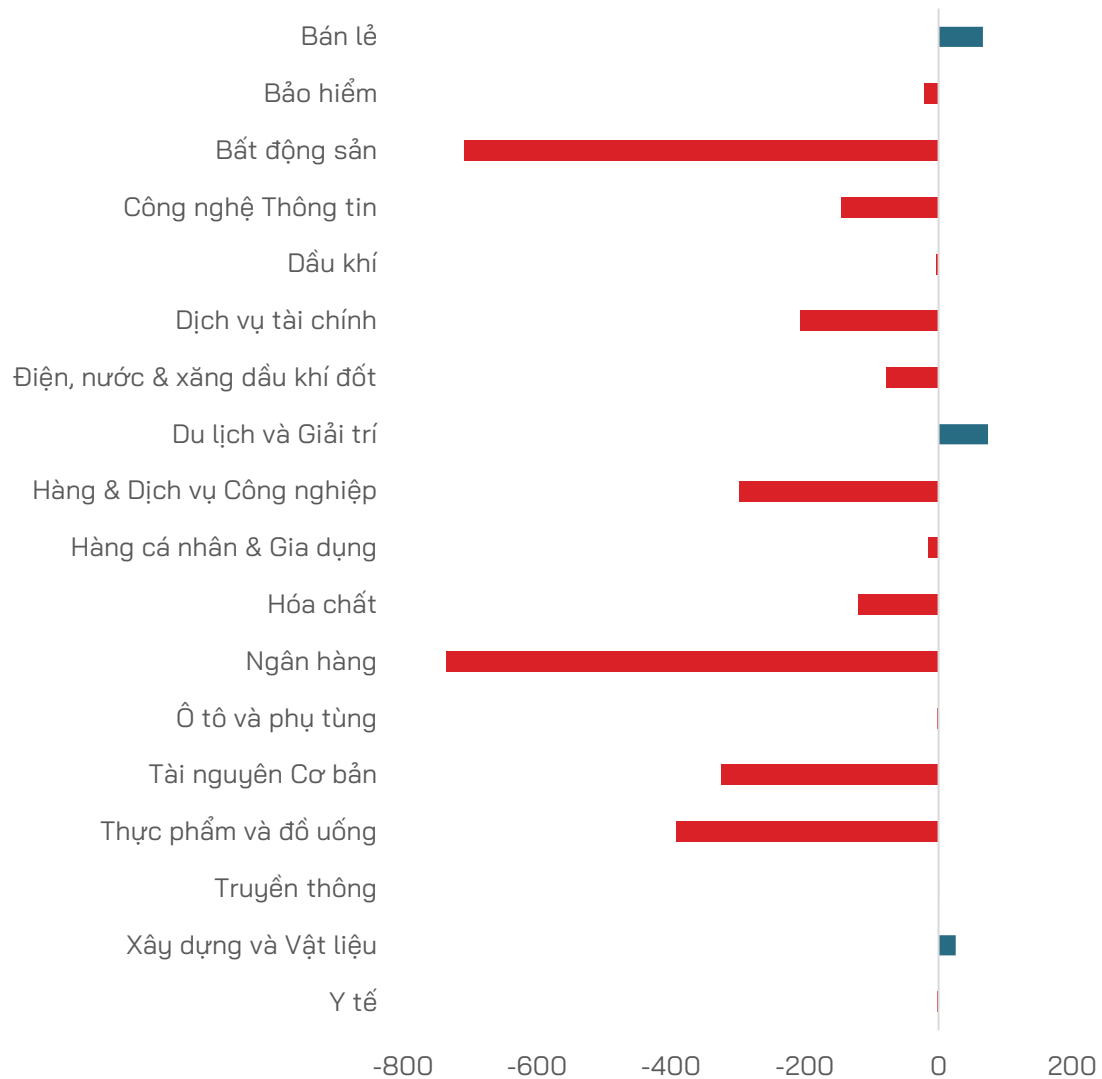
Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



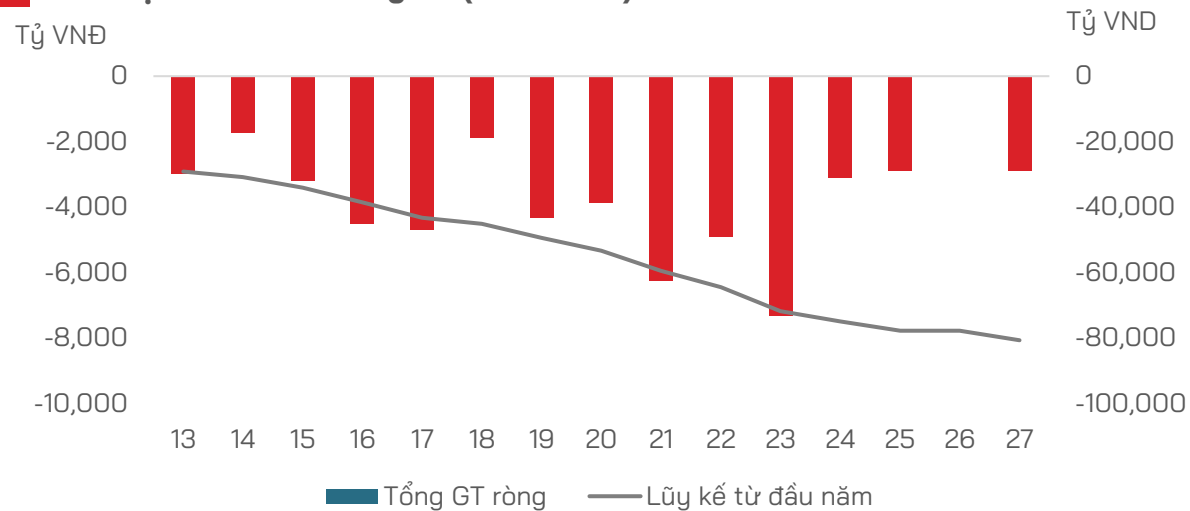
Biến động chỉ số ngành (% thay đổi)



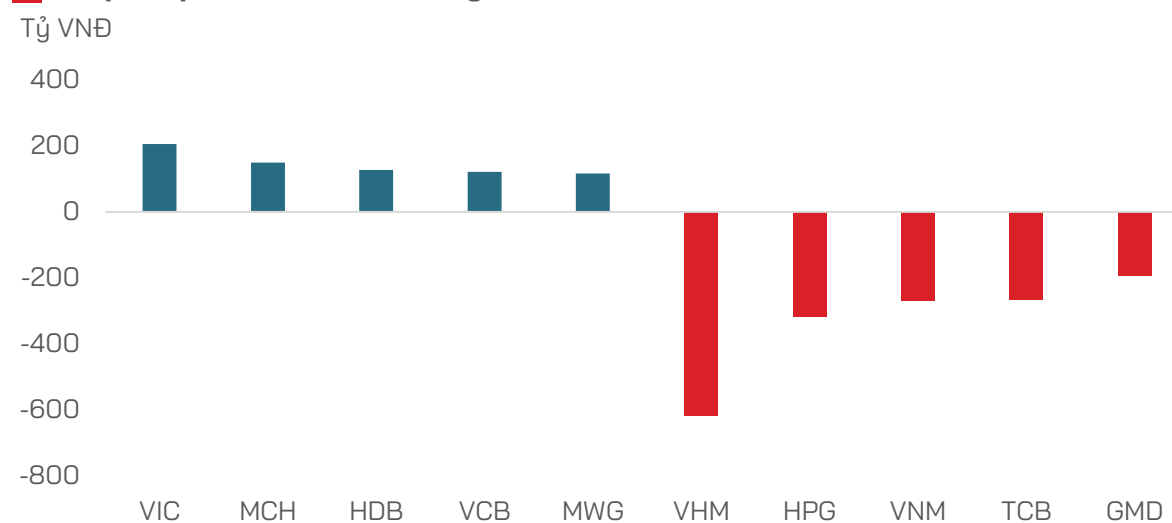
Giao dịch Khối ngoại theo ngành (tỷ VNĐ)



Giao dịch NĐT nước ngoài (theo tuần)

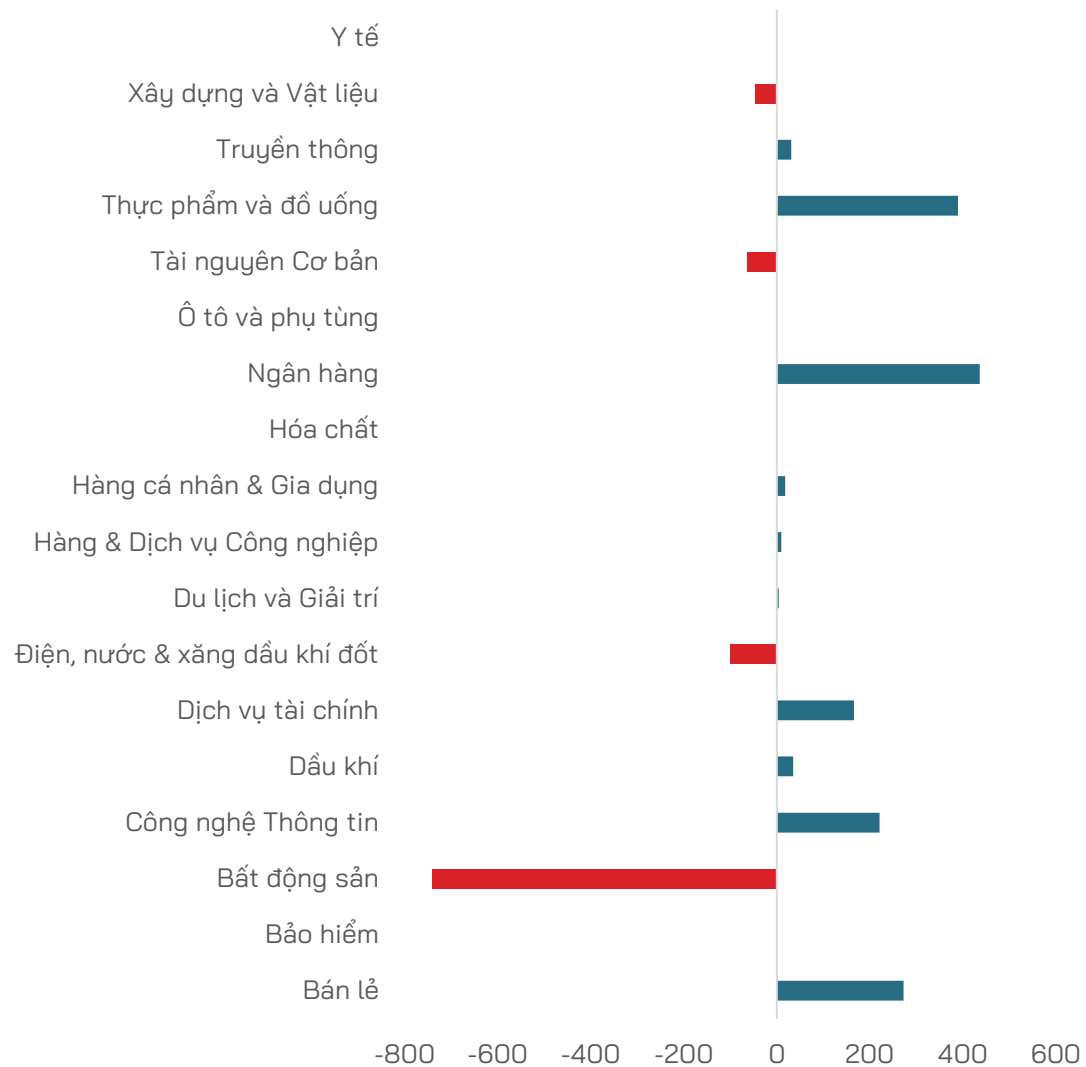


Top cổ phiếu mua bán ròng

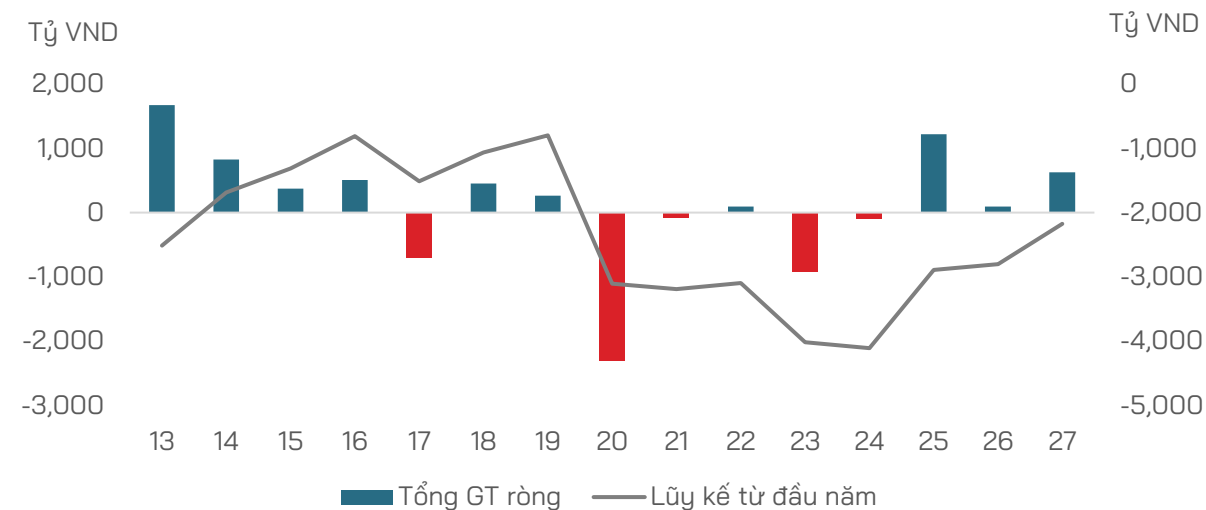


Tự Doanh bán ròng mạnh nhóm Bất động sản

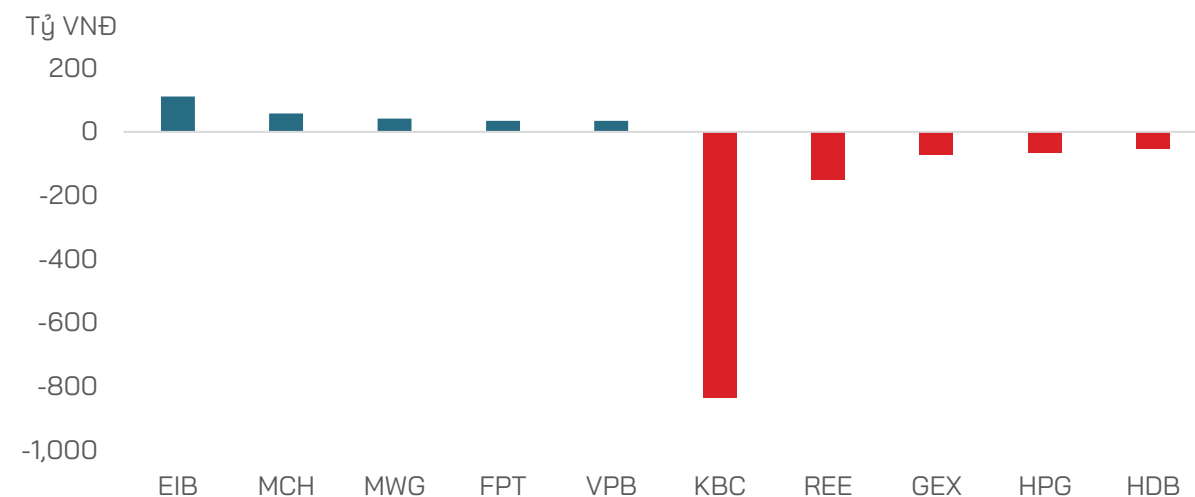
Giao dịch NĐT Tự doanh theo ngành (tỷ VNĐ)



Giao dịch Tự doanh (theo tuần)

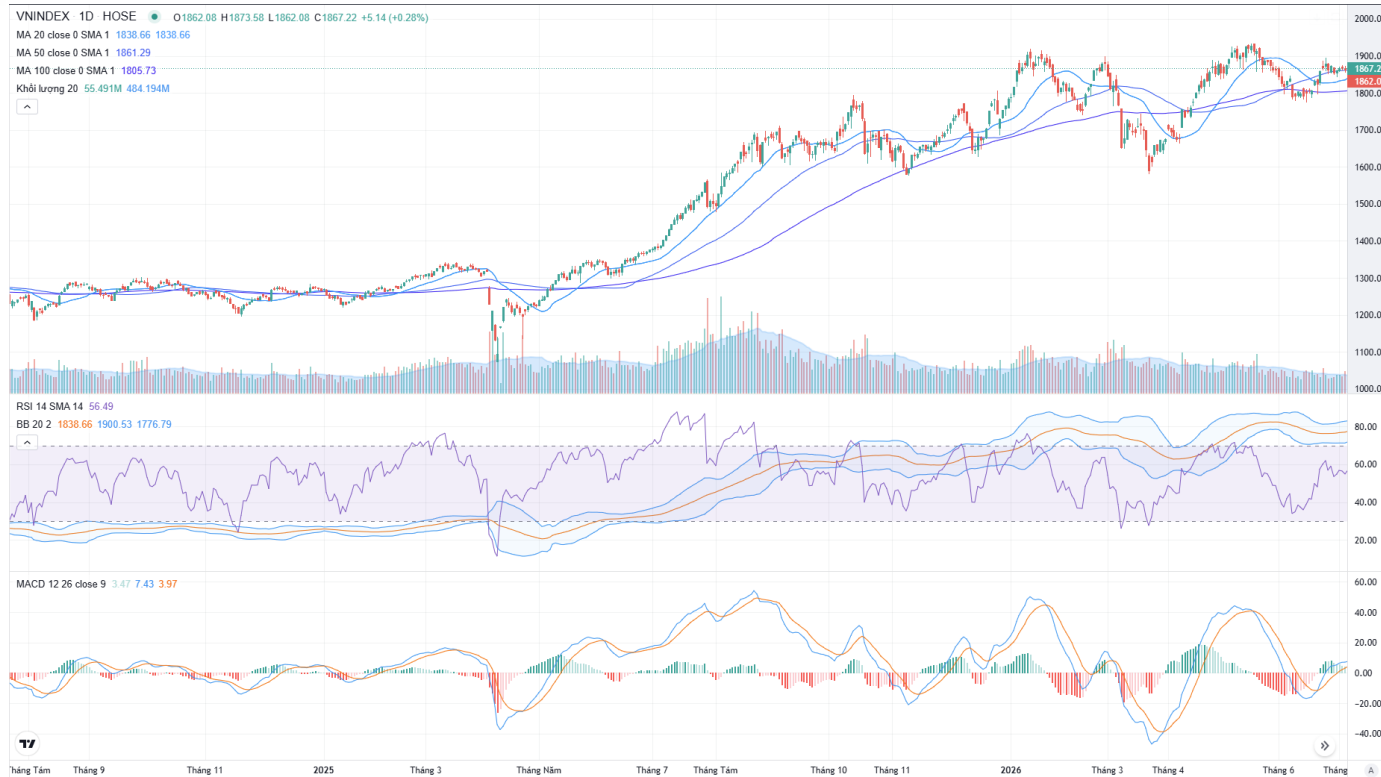


Top cổ phiếu mua bán ròng



Tín hiệu Kỹ thuật của Top Cổ phiếu có giao dịch đột biến trong tuần qua

STT	Mã	Vốn hoá (tỷ VND)	Giá CP	Thay đổi Giá 1W	KLGD TB 3M	GTGD TB 3M (tỷ VND)	Giá thấp nhất 52 tuần	Giá cao nhất 52 tuần	PE	PB	Xu hướng
1	CTG	265,241	34,150	1.6%	8,119,903	283.0	32,500	56,000	7.0	1.4	Tích cực
2	TCB	238,098	33,600	0.6%	15,633,213	506.7	28,700	41,550	9.1	1.4	Tích cực
3	VPB	220,563	27,800	3.9%	17,380,200	472.1	18,600	38,650	8.4	1.3	Tích cực
4	MBB	206,208	25,600	3.4%	14,790,730	378.7	22,850	32,400	7.4	1.4	Tích cực
5	HDB	134,892	26,950	6.1%	16,974,509	445.6	22,300	33,450	7.6	1.7	Tích cực
6	SSI	68,405	27,350	3.6%	17,711,735	493.3	25,400	42,450	12.7	1.7	Tích cực
7	VIB	55,996	16,450	1.9%	10,338,827	171.5	15,650	23,600	7.4	1.1	Tích cực
8	MSB	49,920	16,000	0.6%	25,088,717	348.3	10,800	18,500	8.5	1.1	Tích cực
9	TPB	45,910	16,550	2.8%	11,787,204	190.3	13,600	22,050	6.2	1.0	Tích cực
10	POW	45,711	14,900	0.7%	12,951,767	178.9	11,550	16,750	13.3	1.2	Tích cực
11	VND	28,010	18,400	4.5%	14,902,601	258.4	14,300	26,800	12.8	1.3	Tích cực
12	FPT	123,946	72,300	2.1%	10,850,316	804.5	70,000	127,100	12.7	3.2	Trung tính
13	VCI	28,921	25,100	4.4%	7,623,465	197.2	23,400	48,250	19.1	1.7	Trung tính
14	HPG	196,299	23,250	-1.1%	27,018,891	711.4	22,900	30,350	9.3	1.4	Tiêu cực
15	ACB	131,470	22,650	0.2%	20,218,405	488.5	21,300	29,450	8.1	1.3	Tiêu cực
16	SHB	72,942	13,650	0.0%	65,304,573	933.4	12,950	20,850	5.3	1.0	Tiêu cực
17	VIX	41,777	17,050	1.2%	42,608,053	760.5	13,650	39,600	5.7	1.9	Tiêu cực
18	GEX	39,974	30,550	1.3%	14,027,219	476.0	27,450	65,400	26.8	2.1	Tiêu cực
19	NVL	29,545	12,300	-2.0%	24,699,191	398.4	10,500	20,500	8.8	0.6	Tiêu cực
20	DXG	15,407	12,150	-2.4%	14,012,174	204.6	12,350	24,200	66.3	1.1	Tiêu cực
21	PDR	14,518	14,550	-1.0%	9,488,945	151.8	14,500	26,300	24.0	1.2	Tiêu cực
22	CII	11,558	17,200	0.9%	16,823,497	310.8	14,800	30,350	85.8	1.2	Tiêu cực
23	DIG	9,756	12,250	-0.8%	7,279,063	102.3	12,350	25,500	12.2	1.0	Tiêu cực



- **Nhận định:** Với việc nhiều cổ phiếu trong VN-Index (khi loại trừ nhóm cổ phiếu VIN) đang ở ngưỡng mức đáy của 2026, thị trường trong thời gian tới vẫn duy trì cơ hội tích lũy tài sản ở vùng giá chiếu khấu sâu cho trung - dài hạn. Trong ngắn hạn, chúng tôi cho rằng mua công bố kết quả kinh doanh quý II/ bán niên 2026 được kỳ vọng là yếu tố giúp dòng tiền có cơ sở lựa chọn cổ phiếu thay vì giao dịch tâm lý trong giai đoạn qua.

- **Về thanh khoản thị trường:** Dòng tiền vẫn đứng ngoài khi thanh khoản tiếp tục suy giảm ở mức thấp. Khác với các tuần trước đó, nhóm Vin trở thành lực cản của thị trường khi lấy đi gần 16 điểm – vượt mức giảm của chỉ số chung, trong khi đó nhóm Chứng Khoán và Ngân Hàng Tài đóng vai trò nâng đỡ chỉ số với dòng tiền gia tăng. Diễn biến này cho thấy động lực của VNINDEX vẫn phụ thuộc vào một số nhóm vốn hóa lớn, trong khi mức độ lan tỏa của dòng tiền trên toàn thị trường còn hạn chế. Nhà đầu tư vẫn đang thờ ơ với các thông tin hỗ trợ từ vĩ mô trong nước như : (1) Chỉ số GDP tăng mạnh, (2) CPI hạ nhiệt nhờ giá dầu giảm mạnh (3) PMI tăng tích cực trở lại. Ngoài ra, Chính phủ tung gói chính sách đồng bộ nhằm thúc đẩy tăng trưởng 2026–2030, gồm nới điều kiện tín dụng cho vay trung – dài hạn, ưu tiên vốn cho 18 dự án hạ tầng chiến lược, mở rộng dự địa tài khóa qua nâng trần nợ công và bội chi ngân sách, đồng thời đẩy mạnh tháo gỡ pháp lý cho hơn 1,100 dự án và cắt giảm mạnh điều kiện kinh doanh.

- **Với các thông tin vĩ mô 6 tháng đầu năm 2026 vừa được công bố khá tích cực,** chúng tôi cho rằng thị trường sẽ dần rời khỏi vùng cản tâm lý theo thời gian, thị trường khả năng sẽ tiếp tục đi ngang/ Sideway trong thời gian ngắn nhưng sẽ có nhiều hơn sự sôi động ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ với thanh khoản được dự báo sẽ tăng trở lại (trong bối cảnh nền thanh khoản đang ở vùng rất thấp.

- **Mỹ và Iran:** Thống nhất tạm dừng các đợt tấn công gần đây để nói lại đàm phán tại Doha, giảm rủi ro gián đoạn năng lượng ở Eo biển Hormuz.
- **Hàn Quốc:** Công bố chương trình đầu tư 576 tỷ USD cho ngành chip AI với sự tham gia của Samsung Electronics và SK Hynix.
- **Bộ Thương mại Trung Quốc** vừa đưa thêm 20 thực thể Nhật Bản vào danh sách kiểm soát xuất khẩu, nhằm đáp trả các hạn chế thương mại của Nhật đối với lĩnh vực chip bán dẫn và công nghệ cao Trung Quốc.
- **Ấn Độ đề nghị EU** miễn hoặc nới hạn chế xuất khẩu phế liệu kim loại dự kiến ảnh hưởng từ năm 2027; nếu không nguồn cung thép và nhôm sẽ thắt chặt và làm giảm lợi ích của thỏa thuận thương mại hai bên.
- **Liên minh châu Âu:** Cam kết của EU trong thỏa thuận thương mại với Mỹ có hiệu lực từ ngày 01/07/2026, gồm xóa thuế nhiều hàng công nghiệp Mỹ và mở rộng ưu đãi nông sản đến hết năm 2029.
- **Nhật Bản** công bố khung chính sách kinh tế đầu tiên dưới thời Thủ tướng Sanae Takaichi, lập kế hoạch đầu tư dài hạn và đặt mục tiêu huy động hơn 370 nghìn tỷ yen, tương đương với 2.28 nghìn tỷ USD.
- **Ủy ban châu Âu:** Cắt 47% hạn ngạch nhập khẩu thép miễn thuế xuống 18.3 triệu tấn/năm, áp thuế 50% với lượng vượt hạn ngạch đối với 26 nhóm sản phẩm; một nửa hạn ngạch dành riêng cho các đối tác FTA với mục tiêu nâng công suất sử dụng ngành thép EU lên 80%.
- **Liên minh Châu Âu:** Lạm phát tại các nền kinh tế lớn trong khu vực hạ nhiệt không đồng đều nhưng vẫn mạnh hơn dự kiến, tổng thể 21 quốc gia hạ còn 2.8% trong tháng 6 so với 3.2% trong tháng 5.

- **Mỹ tuyên bố** không gia hạn hiệp định USMCA (Hiệp định Mỹ - Mexico - Canada). Động thái này chính thức khởi động quy trình “đồng hồ đếm ngược” kéo dài 10 năm để chấm dứt hoàn toàn hiệp định, đánh dấu sự thay đổi lớn trong chính sách thương mại khu vực Bắc Mỹ.
- **ECB** đang xem xét tăng mức dự trữ bắt buộc đối với các ngân hàng thương mại, với mục tiêu giảm bớt các khoản thua lỗ của chính ECB sau thời gian dài thực hiện chính sách lãi suất cao.
- **Trung Quốc - Liên minh châu Âu** thống nhất sẽ tổ chức 1-2 cuộc họp cấp bộ trưởng mỗi năm trong khuôn khổ tham vấn thương mại và đầu tư; cơ chế thường kỳ giảm rủi ro chính sách đối với thương mại Á - Âu.
- **OPEC+**: Dự báo tiếp tục nâng mục tiêu sản lượng dầu từ tháng 8 khi các tuyến vận chuyển qua eo biển Hormuz dần khôi phục, giúp giảm rủi ro lạm phát năng lượng đối với các nước nhập khẩu.
- **Nga** tiến hành nhập khẩu ít nhất 60,000 tấn xăng từ Ấn Độ nhằm giải quyết tình trạng thiếu hụt nhiên liệu tại thị trường nội địa, phản ánh những áp lực lớn bao gồm tác động từ các lệnh trừng phạt quốc tế và những gián đoạn trong hệ thống cơ sở hạ tầng lọc dầu trong nước.
- **NATO:** Các lãnh đạo dự kiến họp tại Ankara ngày 07–08/07 trong bối cảnh châu Âu và Canada đã tăng thêm khoảng 90 tỷ USD chi tiêu quốc phòng, đưa tổng mức chi lên hơn 570 tỷ USD.
- **Liên minh Châu Âu – Mỹ:** Thương mại hàng hóa hai chiều đạt kỷ lục khoảng 875 tỷ euro, tuy nhiên, xuất khẩu ô tô và linh kiện của EU sang Mỹ giảm 20.4%, cho thấy thuế quan đang làm thay đổi cơ cấu thương mại và gây áp lực rõ nhất lên chuỗi cung ứng ô tô châu Âu

- **Ngân hàng Nhà nước** tiếp tục bơm ròng hơn 9.500 tỷ đồng, duy trì thanh khoản ổn định cho hệ thống ngân hàng, đồng thời, mở kênh hoán đổi ngoại tệ với quy mô 1 tỷ USD để can thiệp và giảm áp lực lên thị trường tỷ giá.
- **Chính phủ:** Cập nhật kịch bản tăng trưởng năm 2026 với mục tiêu phấn đấu từ 10% trở lên và yêu cầu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công.
- **Sàn giao dịch các-bon Việt Nam:** Chính thức vận hành ngày 29/06, cho phép giao dịch hạn ngạch phát thải và tín chỉ các-bon; tạo thêm công cụ giảm chi phí phát thải, mở rộng tài chính xanh và thúc đẩy công nghệ sạch.
- **Dự án sân bay Long Thành:** Giá trị sản lượng đạt 77% hợp đồng đã ký và ACV cam kết đưa sân bay vào khai thác thương mại trong tháng 12/2026.
- **Hà Nội:** Ký thỏa thuận huy động 200,000 tỷ đồng từ 5 ngân hàng lớn thông qua kênh trái phiếu từ năm 2027 - 2030 để cấp vốn cho các dự án hạ tầng trọng điểm.
- **Ngân hàng Nhà nước:** Nghiên cứu nâng tỷ lệ tiền gửi có kỳ hạn của KBNN tại ngân hàng thương mại được tính vào nguồn vốn huy động, đồng thời có thể sử dụng hạn mức 50% ngân quỹ tạm thời nhàn rỗi để gửi có kỳ hạn.
- **Bộ Tài chính - UBCKNN** dự thảo sửa đổi Luật Chứng khoán bổ sung cơ chế thử nghiệm có kiểm soát sandbox, hoàn thiện quy định về giao dịch điện tử.
- **Phó Thủ tướng Thường trực Phạm Gia Túc:** Quán triệt mục tiêu đến năm 2030 thu hút 200-300 tỷ USD vốn FDI đăng ký và nâng hạng thị trường chứng khoán lên nhóm mới nổi.
- **Bộ Xây dựng:** Đề xuất bổ sung sân bay Hòa Lạc vào danh mục cảng hàng không tiềm năng lưỡng dụng, giữ sân bay Gia Lâm và điều chỉnh mạng lưới lên 33 sân bay vào năm 2030, 36 sân bay vào năm 2050.

- **Bộ Xây dựng:** Thành lập Hội đồng thẩm định điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không giai đoạn 2021-2030.
- **TP. Hồ Chí Minh khởi công 8 dự án** tổng vốn 253,000 tỷ đồng, nổi bật là đường vượt biển Cần Giờ – Vũng Tàu hơn 93,000 tỷ đồng, cảng Cái Mép Hạ khoảng 50,200 tỷ đồng, cao tốc Hồ Tràm – Long Thành hơn 47,100 tỷ đồng và cao tốc TP.HCM – Mộc Bài 22,975 tỷ đồng.
- **Ngân hàng Nhà nước** sửa đổi quy định cho vay của tổ chức tín dụng có hiệu lực từ ngày 15/08, bổ sung cơ chế cho vay theo phương án cơ cấu lại tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt.
- **Chính phủ:** Tiếp tục áp thuế nhập khẩu ưu đãi 0%, thuế bảo vệ môi trường 0%, đồng thời không tính VAT đối với một số mặt hàng xăng dầu đến hết ngày 30/09/2026.
- **Bộ Tài chính:** Khẳng định chưa áp thuế thu nhập cá nhân đối với chuyển nhượng vàng miếng từ ngày 01/07, dù luật mới cho phép Chính phủ quy định ngưỡng và thời điểm thu khi sàn giao dịch vàng được hoàn thiện.
- **Ngân hàng Thế giới** chính thức nâng hạng Việt Nam lên nhóm quốc gia có thu nhập trung bình cao, sau khi tổng thu nhập quốc dân (GNI) bình quân đầu người năm 2025 đạt 4,970 USD.
- **Bộ Xây dựng:** Bộ đề xuất bố trí khoảng 334,570 tỷ đồng vốn ngân sách nhà nước cho 12 dự án cao tốc giai đoạn 2026-2030, trong tổng mức đầu tư dự kiến 514,910 tỷ đồng.
- **Việt Nam – Singapore:** Chính thức triển khai thanh toán bán lẻ xuyên biên giới bằng mã QR từ ngày 02/07, người dùng có thể thanh toán hàng hóa dịch vụ tại các điểm chấp nhận QR của nước còn lại.


- **CTG:** Tiếp tục đăng ký bán toàn bộ 19.31 triệu cổ phiếu SGP sau các đợt thoái vốn chưa thành công; giúp ngân hàng thu hồi vốn đầu tư ngoài ngành.
- **PDR:** Hoàn tất thanh toán đợt đầu 513.075 tỷ đồng để nhận chuyển nhượng vốn tại Lotte Properties HCMC, nâng tổng số tiền đã giải ngân lên hơn 1,400 tỷ đồng cho dự án gần 60,000 tỷ đồng tại Thủ Thiêm.
- **MPC:** Khánh thành nhà máy Minh Phú Khánh An tại Cà Mau với vốn đầu tư 1,500 tỷ đồng, công suất 35,000 tấn/năm và nhu cầu 5,000 lao động.
- **IJC:** Thông qua đầu tư chung cư Calista với tổng vốn hơn 2,300 tỷ đồng, quy mô trên 1,400 căn hộ, doanh thu kỳ vọng hơn 3,245 tỷ đồng.
- **DNSE:** Hoàn tất hạ tầng giao dịch, lưu ký và thanh toán để tham gia thị trường các-bon từ phiên đầu tiên ngày 29/06.
- **HDB:** Hợp tác với MISA để phát triển mô hình tín dụng số dựa trên dữ liệu doanh nghiệp, hộ kinh doanh và hóa đơn điện tử.
- **GVT:** Chốt trả phần cổ tức còn lại năm 2025 bằng tiền tỷ lệ 30%, tương đương với khoảng 34.8 tỷ đồng, phản ánh dòng tiền và chính sách phân phối lợi nhuận tích cực.
- **NCB:** Hoàn tất đợt tăng vốn lớn nhất lịch sử qua phát hành riêng lẻ 1 tỷ cổ phiếu, đưa vốn điều lệ lên 29,280 tỷ đồng, đồng thời bổ nhiệm hai Phó Tổng Giám đốc mới.
- **MSB:** Tất toán trước hạn lô trái phiếu trị giá 1,000 tỷ đồng sau 1 năm phát hành dù kỳ hạn ban đầu là 3 năm; đây là lần mua lại trái phiếu thứ sáu từ đầu năm.
- **Taseco:** Ký biên bản ghi nhớ với Lai Châu để nghiên cứu các dự án điện mặt trời tổng công suất khoảng 1,000 MW, vốn dự kiến 22,000 tỷ đồng, triển khai giai đoạn 2026–2030.

- **VIC:** Khởi công ba dự án hạ tầng tại TP.HCM, tổng vốn hơn 96,600 tỷ đồng, gồm đường vượt biển Cần Giờ - Vũng Tàu và hai nút giao kết nối cao tốc Bến Lức - Long Thành, mở rộng hệ sinh thái hạ tầng - đô thị của tập đoàn.
- **Sun Group:** Cùng UBND TP.HCM khởi công dự án Công viên văn hóa Bến Nhà Rồng – Khánh Hội và Cây xanh công cộng Bến Bạch Đằng. Dự án rộng 73.3 ha, tổng vốn 29,317 tỷ đồng.
- **PAT:** Được ra khỏi diện hạn chế giao dịch sau khi nộp báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025, tuy nhiên, vẫn có ý kiến ngoại trừ liên quan đến khoảng 67.7 tỷ đồng hàng tồn kho và ảnh hưởng của vụ việc một số cựu lãnh đạo bị khởi tố.
- **VHM:** HĐQT thông qua chủ trương hợp tác với VinSpeed để tham gia tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh có tổng vốn dự kiến 5.6 tỷ USD, tương đương khoảng 147,000 tỷ đồng.
- **MZG:** Hơn 116.5 triệu cổ phiếu Miza bắt đầu giao dịch trên HoSE từ ngày 02/07 với giá tham chiếu 12,700 đồng/cổ phiếu, đồng thời doanh nghiệp đặt mục tiêu lợi nhuận năm 2026 tăng khoảng 70%.
- **SGR:** Saigonres khởi công Khu công nghệ số tập trung Yên Bình tại Thái Nguyên và ký biên bản hợp tác với các đối tác chiến lược, đánh dấu bước mở rộng từ bất động sản truyền thống sang hạ tầng công nghệ.
- **Samsung Việt Nam:** Ký biên bản ghi nhớ với Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030 về phát triển công nghiệp hỗ trợ, chuyển đổi số, nhân lực chất lượng cao; mở thêm cơ hội cho doanh nghiệp Việt tham gia chuỗi cung ứng điện tử toàn cầu và nâng tỷ lệ nội địa hóa.
- **Hưng Thịnh Land:** Thanh toán lãi kỳ 18 của lô trái phiếu H7912101 vào ngày 07/07, sau thời gian chậm trả. Doanh nghiệp vẫn phải chịu trách nhiệm đối với phần lãi phạt phát sinh, trước mắt, áp lực thanh khoản trái phiếu đã được xử lý

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD (HDS)

 www.hdbs.vn


TRỤ SỞ CHÍNH

 23A-B Nguyễn Đình Chiểu, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

 +84 287 3076966

 +84 286 2838666

CHI NHÁNH HÀ NỘI


 Tầng 5, 32 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội

 +84 243 359 8866

 +84 243 351 8866

PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH

 hdbs.vn/tin-tuc-su-kien/trung-tam-phan-tich

 research@hdbs.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được xây dựng dựa trên dữ liệu thu thập từ các nguồn được đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên HDS không đảm bảo tính chính xác và đầy đủ tuyệt đối của các thông tin này. Các nhận định trong báo cáo phản ánh quan điểm tại thời điểm phát hành, có thể thay đổi theo diễn biến thị trường mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ mang tính tham khảo và không phải là khuyến nghị đầu tư. HDS không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro hoặc tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo.

Báo cáo này là sản phẩm và tài sản của HDS. Mọi hành vi sao chép sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của HDS đều là trái luật.